TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 28/4/2023
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Đặng Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tâm

2. Ông Lê Chánh Hiệp

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 31/2023/TLST–HNST ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc "***Tranh chấp ly hôn"***, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐST-HN ngày 10/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 152/QĐST –HN ngày 10/4/2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn**:** Bà **Ngô Thị Hồng N,** sinh năm 1986. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 172 Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

* Bị đơn**:** Ông **Giang Tấn Đ,** sinh năm 1989 (Vắng mặt).

ĐKTT: 08 Khu nhà ở An Gia, khu vực Bình chánh, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà N trình bày:

Bà và ông Giang Tấn Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân vào ngày 02/8/2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn bà về sinh sống tại nhà chồng tại Cần Thơ, chỉ một tháng sau khi kết hôn vợ chồng đã bộc lộ mâu thuẫn không có tiếng nói chung nên đã ly thân, từ tháng 9/2022 đến nay. Nay xét thấy hôn nhân không hạnh phúc nên bà có đơn xin ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Không có

Tài sản chung: Không có

Nợ chung: Không có.

Phía bị đơn – ông Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, do vậy Tòa án lập thủ tục đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông Đ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà N và ông Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được Luật Hôn nhân và gia đình bảo vệ, phía bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận Bình Thủy nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Bình Thủy theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà Ngô Thị Hồng N có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt vì lý do sức khỏe, xét đây là sự tự định đoạt của đương sự, không trái với quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với bà N.

Phía bị đơn – ông Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, do không thực hiện được việc tống Đ trực tiếp cho ông Đ nên đã tiến hành niêm yết các thông báo triệu tập đối với ông Đ tại nhà và Ủy ban nhân dân phường Long Hòa- nơi ông Đ thường trú. Nay căn cứ vào các thủ tục đã được tiến hành hợp lệ, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với phía bị đơn theo quy định tại Điều 179 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quá trình hôn nhân qua trình bày của nguyên đơn cho thấy vợ chồng ông bà mới tiến tới hôn nhân được 01 tháng thì đã phát sinh mâu thuẫn và ly thân đến nay mà không có biện pháp hàn gắn nào. Phía ông Đ dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần vẫn không đến Tòa, chứng tỏ ông cũng không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Điều này cho thấy hôn nhân của ông bà đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không Đ được. Do vậy có cơ sở để chấp nhận đơn xin ly hôn của bà N, để cả hai có cuộc sống riêng là phù hợp.

[4] Về con chung*:* Không có

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà N phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 179, Điều 228 và 271 Bộ luật tố tụng dân sự

Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Ngô Thị Hồng N** đối với ông **Giang Tấn Đ.**

2/ Về con chung: Không có.

3/ Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét.

4/ *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà N phải chịu 300.000đồng chuyển tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu số 0002999 ngày 09/02/2023 thành án phí.

Các đương sự vắng mặt nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-Các đương sự
-Viện kiểm sát q. Bình Thủy
-Thi hành án q.Bình Thủy
-Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ
-Lưu hồ sơ vụ án
-UBND thị trấn Mỹ Xuyên,
h Mỹ Xuyên - ST

Đặng Thị Huệ